

SỰ THỂ HIỆN CỦA NGUYÊN TẮC PHÂN HOÁ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRONG CÁC TỘI XÂM PHẠM TÍNH MẠNG CỦA CON NGƯỜI TRONG HOÀNG VIỆT LUẬT LỆ (BỘ LUẬT GIA LONG)

*Cao Thị Oanh**

Pháp luật hình sự Việt Nam ra đời sớm cùng với sự ra đời của Nhà nước. Ở giai đoạn đầu, chúng ta chưa có pháp luật thành văn. Sự ra đời của Bộ "Hình thư" đời Lý năm 1042 đánh dấu sự ra đời của pháp luật thành văn, góp phần thúc đẩy chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở nước ta thời đó phát triển. "Hình thư" đời Lý đã đặt nền tảng cho "Hình thư" đời Trần và "Quốc triều Hình luật" đời Lê Sơ, đó cũng là một chặng đường năm thế kỷ phát triển rục rờ của nền pháp lý Việt Nam thời kỳ Trung đại. Từ thời Lý - Trần - Lê Sơ đến thời Nguyễn, pháp luật hình sự có sự tiến bộ và phát triển vượt bậc thể hiện ở Bộ "Quốc triều Hình luật" (Bộ luật Hồng Đức) và Bộ "Hoàng Việt luật lệ" (Bộ luật Gia Long). Có thể coi giai đoạn từ thế kỷ XV đến đầu thế kỷ XIX là thời kỳ hưng thịnh của pháp luật phong kiến Việt Nam. Nhiều thành tựu pháp luật đạt được trong thời kỳ này đã trở thành đỉnh cao mà các triều đại phong kiến trước đó không thể đạt tới, góp phần quan trọng trong việc củng cố sự vững mạnh của quốc gia Đại Việt, nhất là những thành tựu trong Hoàng Việt luật lệ triều Nguyễn. ▬

Hoàng Việt luật lệ được ban hành năm 1815, gồm 398 điều, chia thành 22 quyển. Trong Bộ luật này, các tội xâm phạm tính mạng của con người được qui định từ Điều 251 đến Điều 270, tập trung tại Quyển 14, từ Điều 1 đến Điều 20, gồm các tội:

- 1) "Mưu sát nhân" (Âm mưu giết người);
- 2) "Mưu sát chế sứ cấp bản quản trưởng quan" (Mưu sát sứ của vua và trưởng quan bản quản);
- 3) "Mưu sát tổ phụ mẫu, phụ mẫu" (Mưu sát ông bà, cha mẹ);
- 4) "Mưu sát gian phu" (Giết chết gian phu);
- 5) "Mưu sát cố phụ phụ mẫu" (Mưu sát cha mẹ của người chồng đã qua đời);
- 6) "Mưu sát nhất gia tam nhân" (Giết ba người trong một nhà);
- 7) "Thái sinh chiết cát nhân" (Cắt chặt những bộ phận cơ quan trên thân người còn sống);
- 8) "Tạo súc cố độc sát nhân" (Nuôi tạo thuốc độc để giết người);
- 9) "Đấu ấu cấp cố sát nhân" (Đánh lộn và cố ý giết người);
- 10) "Bính trừ nhân phục thực" (Lấy mất y phục, thức ăn của người);
- 11) "Hi sát, ngộ sát, quá thất sát thương nhân" (Chết vì trò chơi, chết vì không cố ý, chết vì lầm lẫn, bị thương);
- 12) "Phu ấu tử hữu tội thể thiếp" (Chồng đánh chết thể thiếp có tội);
- 13) "Sát tử tôn cấp nô tì đồ lại nhân" (Giết cháu con nô tì tính chuyện kiếm lời);
- 14) "Cung tiền thương nhân" (Bắn cung tên làm người bị thương);
- 15) "Xa mã sát thương nhân" (Xe và ngựa làm bị thương, chết người);
- 16) "Dụng y sát thương nhân" (Thầy thuốc vụng về làm người chết, bị thương);
- 17) "Oa cung sát thương nhân" (Cung bẫy làm bị thương chết người);

* Thạc sỹ Luật học, Giảng viên Khoa Luật Hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội

18) "Uy bức nhân trí tử" (Ra oai ép ngặt người đến chết);

19) "Tôn trưởng vị nhân sát tư hòa" (Tôn trưởng bị người giết mà lên giảng hòa);

20) "Đông hành tri hữu mưu hại" (Cùng đi biết có mưu hại mình).

Nghiên cứu quy định về các tội xâm phạm tính mạng của con người trong Hoàng Việt luật lệ, chúng tôi nhận thấy Hoàng Việt luật lệ quy định đường lối xử lý theo hướng phân hóa một cách khá rõ nét đối với những người phạm các tội xâm phạm tính mạng của con người. Cụ thể là:

Thứ nhất, Bộ luật thể hiện nguyên tắc phân hoá trách nhiệm hình sự qua những quy định về các giai đoạn thực hiện tội phạm. Để đánh giá mức độ thực hiện tội phạm và qua đó có cơ sở để xác định phạm vi trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hoàng Việt luật lệ đã có những quy định nhằm phân biệt các mức độ khác nhau của quá trình thực hiện tội phạm và tương ứng với chúng là các mức độ trừng trị khác nhau. Theo đó, hình phạt áp dụng đối với người chuẩn bị phạm tội nhẹ hơn hình phạt áp dụng đối với người phạm tội chưa đạt; hình phạt áp dụng đối với người phạm tội chưa đạt nhẹ hơn hình phạt áp dụng đối với người phạm tội đã hoàn thành. Cách qui định này hoàn toàn phù hợp với nguyên tắc về sự tương xứng giữa trách nhiệm hình sự và tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm được thực hiện vì trong các giai đoạn phạm tội đó, chuẩn bị phạm tội có tính nguy hiểm cho xã hội thấp nhất và tội phạm hoàn thành có tính nguy hiểm cho xã hội cao nhất. Ví dụ: Điều 251 (Điều 1 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm có nhiều suy tính cùng nhiều người lập mưu với sự cố ý giết người thì xử chém giam chờ... Nếu làm người bị thương nhưng chưa chết một cách cố ý thì treo cổ (giam chờ)..."; Điều 253 (Điều 3 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm

mưu sát ông bà, cha mẹ và tôn trưởng trong vòng thân thuộc, ông bà ngoại chồng, cả đến ông bà nội cha mẹ, đã thi hành, không cần biết bị thương hay không, kẻ cháu con dự mưu không chia thủ phạm, từng phạm đều xử chém. Còn như đã giết thì xử tử hình bằng lăng trì, giam cấm cố trong ngục nhưng vẫn bêu xác"...

Thứ hai, Bộ luật thể hiện nguyên tắc phân hoá trách nhiệm hình sự qua những quy định về đồng phạm. Hoàng Việt luật lệ có nhiều quy định đối với những người đồng phạm và đặc biệt đã có sự phân biệt vai trò, mức độ đóng góp của từng người đồng phạm (thủ phạm, chủ mưu hay tòng phạm...). Theo đó, người thủ phạm và người chủ mưu là những người bị trừng trị nặng nhất, người tòng phạm thường bị xử phạt nhẹ hơn. Tinh thần này được thể hiện tại nhiều điều luật trong nhóm các tội xâm phạm tính mạng của con người. Ví dụ: Điều 251 (Điều 1 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm có nhiều suy tính cùng nhiều người lập mưu với sự cố ý giết người thì xử chém giam chờ. Ai a từng giúp sức bị treo cổ (giam chờ)..."; Điều 259 (Điều 9 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm đánh lộn giết người thì không cần biết bằng tay chân, vật gì khác như dao mác... đều xử treo cổ giam chờ... Nếu cùng mưu, cùng đánh người, nhân đó họ chết... tội này treo cổ giam chờ. Kẻ cầm đầu không cần biết có đánh hay không, phạt 100 trượng, lưu 300 dặm. Những kẻ khác (không từng ra tay khiến bỏ mạng, lại không phải chủ mưu) phạt mỗi người 100 trượng..."

Thứ ba, Bộ luật thể hiện nguyên tắc phân hoá trách nhiệm hình sự qua việc quy định một số trường hợp phạm các tội xâm phạm tính mạng của con người bị xử phạt nặng hơn những trường hợp thông thường khác. Những trường hợp đó bao gồm:

- Giết tri phủ, tri châu, tri huyện, quan chỉ huy, quan cai quản... Ví dụ: Điều 252

(Điều 2 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "... Quân sĩ mưu giết quan cai quản mình... đều bị chém cả...";

- Giết ông bà nội, cha, mẹ, ông bà ngoại, chú, bác, cô, anh, chị... Ví dụ: Điều 253 (Điều 3 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm mưu sát ông bà, cha mẹ... đã thi hành, không cần biết bị thương hay không, kẻ cháu con dự mưu không chia thù phạm, tùng phạm đều xử chém...";

- Giết nhiều người. Ví dụ: Khoản 5 Điều lệ của Điều 256 (Điều 6 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Giết ba, bốn mạng trong một nhà không phải là tử tội, hung phạm xử chết bằng lăng trì...";

- Giết người man rợ. Ví dụ: Điều 257 (Điều 7 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm cắt chặt những bộ phận sống trên thân người, gồm cả gây thương tích, giết chết. Kẻ cầm đầu xử chết bằng lăng trì, tịch thu tài sản giao cấp cho gia đình, vợ con người bị hại...".

- Giết người vì động cơ vụ lợi. Ví dụ: Khoản 2 Điều lệ của Điều 251 (Điều 1 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm mưu chiếm của cải hại mạng người thì chiếu luật xử chém ngay"...

- Thê thiếp giết chánh thê. Ví dụ: Khoản 10 Điều lệ của Điều 254 (Điều 4 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm thiếp nhân gian cùng gian phu mưu giết bà chánh thê (vợ chánh) thì xử theo luật nô bộc mưu sát gia trưởng, xử chết qua lăng trì"...

Nghiên cứu những trường hợp này cho thấy, nhiều trường hợp việc quy định hình phạt tăng nặng đối với người phạm tội đã xuất phát từ mức độ của tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm phù hợp với quan điểm của luật hình sự hiện đại (ví dụ: Giết nhiều người, giết người một cách man rợ) nhưng cũng có một số trường hợp việc trừng trị nặng đối với người phạm tội xuất phát từ mục đích duy trì một số quan hệ

nền tảng cho chế độ phong kiến (ví dụ: Thê thiếp giết chánh thê).

Thứ tư, Bộ luật thể hiện nguyên tắc phân hoá trách nhiệm hình sự qua việc quy định một số trường hợp phạm các tội xâm phạm tính mạng của con người bị xử phạt nhẹ hơn những trường hợp thông thường khác. Những trường hợp đó bao gồm:

- Ông bà, cha mẹ giết cháu, con; gia trưởng giết nô tì... Ví dụ: Điều 263 (Điều 13 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phàm ông bà, cha mẹ cố giết cháu con, gia trưởng cố giết nô tì mưu đồ kiếm lợi thì phạt 70 trượng, đồ 1 năm rưỡi...";

- Giết người gian dâm với vợ mình khi người đó bỏ chạy. Vấn đề này được quy định tại khoản 2 Điều lệ của Điều 254 (Điều 4 Quyển 14) với nội dung cụ thể như sau: "Người chồng ruột ở ngay nơi xảy ra sự việc gian dâm... tức thời rượt theo (gian phu) đến ngoài cửa nhà anh kia mà giết chết thì chiếu luật không nên xử thêm gì nữa, thì phạt 80 trượng...";

- Kẻ giết người là chồng của nạn nhân và nạn nhân là người có lỗi. Vấn đề này được quy định tại Điều 262 (Điều 12 Quyển 14) với nội dung cụ thể như sau: "Phàm thê thiếp đánh mắng ông bà, cha mẹ chồng, chồng không khai báo lên quan mà tự tiện giết chết thì phạt 100 trượng...".

Tương tự như cơ sở quy định các trường hợp tăng nặng nói trên, các trường hợp phạm tội xâm phạm tính mạng của người khác được xử phạt nhẹ cũng bao gồm cả những trường hợp xuất phát từ mức độ của tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấp hơn cũng như những trường hợp xuất phát từ tính chất bất bình đẳng trong một số quan hệ xã hội giai đoạn này.

Thứ tư, xuất phát từ sự đánh giá về tính nguy hiểm cao cho xã hội cũng như sự khác biệt về tính nguy hiểm cho xã hội của các tội xâm phạm tính mạng của con

người, Hoàng Việt luật lệ quy định các hình phạt nghiêm khắc khác nhau với đa dạng các mức độ cụ thể đối với nhóm tội này. Trong các hình phạt chính được quy định đối với tội phạm nói chung (xuy, trượng, đồ, lưu, tử), các hình phạt được quy định đối với nhóm tội này gồm trượng, đồ, lưu và tử (hình phạt xuy không được quy định). Các hình phạt này cũng được quy định với các mức hoặc hình thức khác nhau tùy thuộc vào mức độ của tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm. Cụ thể là hình phạt trượng được quy định với các mức khác nhau như 80 trượng, 100 trượng... trong đó, phổ biến là mức 100 trượng; hình phạt đồ được quy định thành các mức theo thời gian như 1 năm, 2 năm, 3 năm; hình phạt lưu được quy định với các mức khác nhau theo đơn vị dặm như 2000 dặm, 3000 dặm; hình phạt tử được quy định với ba hình thức khác nhau là treo cổ, chém và lăng trì. Ngoài ra, để hỗ trợ cho hình phạt chính và để nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt, Hoàng Việt luật lệ đã quy định các hình phạt bổ sung và các biện pháp cưỡng chế khác (tương tự như các biện pháp tư pháp trong Bộ luật Hình sự hiện đại) có thể áp dụng đối với người phạm các tội xâm phạm tính mạng của con người như:

- Hình phạt cấm làm những nghề hoặc công việc nhất định. Ví dụ: Điều 266 (Điều 16 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phạm thấy thuốc vụng về lấy thuốc (tiêm chích)... khiến bệnh nhân chết... nếu sự việc là không cố ý gây nguy hại thì xử tội theo lầm lẫn giết người (y luật chuộc đền cho nạn nhân), không cho làm thấy thuốc nữa...";

- Hình phạt tịch thu tài sản. Ví dụ: Điều 256 (Điều 6 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phạm giết một nhà là mưu sát, cố sát... Kẻ cầm đầu bị xử tử bằng lăng trì, tịch thu tài sản giao cho vợ con người bị giết..."; Điều 257 (Điều 7 Quyển

14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phạm cắt chặt những bộ phận sống trên thân người, gồm cả gây thương tích, giết chết. Kẻ cầm đầu xử chết bằng lăng trì, tịch thu tài sản giao cấp cho gia đình, vợ con người bị hại...";

- Biện pháp buộc phải bồi thường thiệt hại. Ví dụ: Điều 261 (Điều 11 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Quả thật nghe thấy không tới nơi, suy nghĩ không đến chốn như: đạn bắn cầm thú, có việc gì quăng ném đá gạch..., phạm không tính khiến chết người... đều xử tội theo luật đánh lộn, giết, làm bị thương. Theo luật, mua chuộc cấp cho gia đình người bị giết... để chi phí chôn cất, thuốc men điều trị..."; Điều 268 (Điều 18 Quyển 14) Hoàng Việt luật lệ quy định: "Phạm vì các chuyện như hộ hôn, điền thổ, tiền nợ mà ra oai ép ngặt khiến người ta tự tử chết (xét phạm nhân chết vì quá lo sợ) thì phạt 100 trượng. Quan lại công sứ không phải vì công vụ mà ra oai ép ngặt người bình dân khiến họ quá sợ chết thì cũng xử giống tội ấy. Hai hạng người vừa chết ấy đều phải cấp cho họ 10 lạng bạc để thân nhân họ lo việc chôn cất...".

Kết luận: Những nghiên cứu trên cho phép chúng tôi khẳng định rằng gắn liền với những nguyên nhân về lịch sử, Hoàng Việt luật lệ vẫn chứa đựng những hạn chế nhất định liên quan đến nguyên tắc phân hoá trách nhiệm hình sự. Những hạn chế đó bao gồm:

1) Chính sách hình sự thể hiện trong Hoàng Việt luật lệ có sự phân biệt rõ rệt giữa quan lại và thường dân hay binh lính; giữa vợ và chồng; giữa ông bà, cha mẹ và con cháu, thậm chí sự phân biệt này còn rõ ràng hơn trong Bộ luật Hồng Đức. Theo đó, quan lại nếu phạm cùng một tội như thường dân hay binh lính thì được xử nhẹ; con cháu giết ông bà, cha mẹ thì bị xử rất nặng nhưng ông bà, cha mẹ giết con cháu lại được xử rất nhẹ. Sự phân biệt này rõ

ràng không phù hợp với yêu cầu phân hoá trách nhiệm hình sự dựa trên tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm được thực hiện và các đặc điểm nhân thân người phạm tội trong luật hình sự hiện đại vì các qui định này được xây dựng dựa trên mục tiêu duy trì sự bất bình đẳng trong nhiều quan hệ xã hội thời bấy giờ.

2) Tuy các điều luật quy định về các tội xâm phạm tính mạng của con người đã được xếp vào một quyển - Quyển 14 Phần "Nhân mạng", từ Điều 1 đến Điều 20, nhưng chưa có sự phân biệt rõ giữa các tội cố ý xâm phạm tính mạng của con người với các tội khác cũng có hậu quả chết người như: tội vô ý làm chết người; tội cố ý gây thương tích dẫn đến chết người. Điểm hạn chế này cho thấy, quy định về các tội xâm phạm tính mạng của con người trong Hoàng Việt luật lệ chưa thể hiện được nội dung phân loại tội phạm dựa vào tính nguy hiểm cho xã hội của chúng.

Tuy nhiên, bên cạnh những hạn chế đó, Hoàng Việt luật lệ thể hiện được những

thành công không thể phủ nhận qua nhận thức đúng đắn về tính nguy hiểm cao cho xã hội của nhóm tội phạm này, từ đó, xây dựng nhiều qui định thể hiện đường lối xử lý theo hướng phân hoá rõ nét trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Trong đa số các trường hợp, Hoàng Việt luật lệ qui định trách nhiệm hình sự của người phạm tội dựa trên tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà họ thực hiện. Để đạt được mục tiêu này, Hoàng Việt luật lệ đã thể hiện tư tưởng phân hoá trách nhiệm hình sự qua rất nhiều nội dung về tội phạm và trách nhiệm hình sự tương tự như cách qui định của luật hình sự hiện đại. Đó là những qui định mang tính phân hoá cao về giai đoạn phạm tội, về đồng phạm, về hình phạt v.v. Những qui định tiến bộ này đã tự khẳng định giá trị của chúng cũng như góp phần khẳng định giá trị của Hoàng Việt luật lệ qua sự có mặt của chúng trong luật hình sự ở các giai đoạn sau cũng như trong luật hình sự hiện nay.